

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hương**
- Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đình Phúc**
Ông **Phạm Đức Tín**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đào Thị Quỳnh Nga**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông **Tạ Văn Phú**, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2018/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Văn C (tên gọi khác: Không), sinh năm 1983; tại A; Nơi cư trú: Ấp B, xã Bình P, huyện Ch, tỉnh A; Chỗ ở hiện nay: Khu phố B, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh B; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Đ, sinh năm 1936 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1937; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/02/2018 cho đến nay. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

** Người bị hại:*

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1992. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn C và Nguyễn Thị D là công nhân của Công ty trách nhiệm hữu hạn New Apparel Far Eastern. Cả hai đều ở ký túc xá của công ty, tại khu phố B, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh B.

Khoảng 20 giờ 00 ngày 07/02/2018, C thấy phòng của D không khóa cửa và không có ai bên trong nên nảy sinh ý định trộm tài sản. Cần đi vào phòng của D mở tủ lấy trộm số tiền 25.000.000 đồng và một vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng rồi đem về phòng mình cất giấu. Đến ngày 08/02/2018, khi phát hiện tài sản bị mất, D đã làm đơn trình báo cơ quan Công an. Ngày 09/02/2018, tại cơ quan công an Lê Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số 1557/C54B ngày 23/4/2018 của Phân Viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng có đính nhiều hạt nhỏ màu trắng, khối lượng 7,6083 gam, được niêm phong gửi giám định có thành phần kim loại chủ yếu là Vàng (Au), hàm lượng Vàng: 74%; Đồng (Cu), hàm lượng Đồng: 12%; Bạc (Ag), hàm lượng Bạc: 12%...

Theo kết luận định giá tài sản số 50 ngày 02/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đồng Phú kết luận: 01 vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng có đính nhiều hạt nhỏ màu trắng, khối lượng 7,6083 gam (Quy đổi ra Vàng là 2,03 chỉ, loại Vàng 18K) có giá trị 7.216.041 đồng.

Ngày 27/02/2018 và ngày 07/5/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Nguyễn Thị D đối với số tiền 25.000.000 đồng và 01 vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng.

Tại Bản cáo trạng số 18/CTr-VKS ngày 21 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố Lê Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn C mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả 01 điện thoại di động Iphone, màu vàng số Imel: 352065061685555; 01 điện thoại di động samsung, màu vàng số Imel: 354741070637393; 01 Giấy phép lái xe số AK 845013; 01 Giấy chứng minh nhân dân số 351464764; số tiền 9.980.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo không tranh luận về phần tội danh mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Người bị hại chị Nguyễn Thị D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn xin giải quyết vắng mặt. Xét sự vắng mặt của người bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn C khai nhận như nội dung cáo trạng số 18/CTr-VKS ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng vụ án, kết luận định giá tài sản đồng thời phù hợp cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận do muốn có tiền để tiêu xài, ngày 07/02/2018, Lê Văn C có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là tiền và vàng của chị Nguyễn Thị D tại ký túc xá của Công ty TNHH New Apparel Far Eastern thuộc khu phố B, thị trấn T, huyện Đ, Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là: 32.216.041 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi mà bị cáo Lê Văn C đã thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác - khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Phú truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là ít nghiêm trọng. Khi phạm tội bị cáo Lê Văn C có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Mục đích phạm tội của bị cáo là kiếm tiền tiêu xài, động cơ vụ lợi cá nhân, lười biếng lao động, muốn hưởng thụ tài sản trên sức lao động của người khác nên bị cáo đã lợi dụng lúc chị D vắng nhà không có người quản lý, bị cáo lén lút mở tủ lấy trộm số tiền 25.000.000 đồng và một vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng rồi đem về phòng mình cất giấu, lấy tiêu xài cá nhân như đã nêu ở trên nên cần xét xử bị cáo mức án nghiêm tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Văn C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Nguyễn Thị D đã nhận lại toàn bộ tài sản đã mất, chị D không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Phú ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Nguyễn Thị D đối với số tiền 25.000.000 đồng và 01 vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng theo đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý lại.

Đối với 01 xe mô tô BKS 67D1-62196, quá trình điều tra chưa chứng minh được bị cáo Lê Văn C là chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra tách ra để xác minh, xem xét và xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone, màu vàng số Imel: 352065061685555; 01 điện thoại di động samsung, màu vàng số Imel: 354741070637393; 01 Giấy phép lái xe số AK 845013; 01 giấy chứng minh nhân dân số 351464764; số tiền 9.980.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo, không sử dụng vào quá trình phạm tội nên cần áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả cho bị cáo Lê Văn C.

Kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn C phải nộp theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Văn C** phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn C 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 09/02/2018.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả cho bị cáo Lê Văn C 01 điện thoại di động Iphone, màu vàng số Imel: 352065061685555; 01 điện thoại di động samsung, màu vàng số Imel: 354741070637393; 01 Giấy phép lái xe số AK 845013; 01 Giấy chứng minh nhân dân số 351464764; số tiền 9.980.000 đồng.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000 đồng.

6. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- THADS huyện Đồng Phú (01);
- CA huyện Đồng Phú (03);
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (01);
- Lưu (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương